

Số: /KH-BQLNN

Khánh Hòa, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024

Thực hiện Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, hiệu quả công tác PCTN, TC; triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PCTN, TC tại cơ quan, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCTN, TC; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Triển khai công tác PCTN, TC có trọng tâm, trọng điểm, cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Năm 2024, Ban QLDA xây dựng các kế hoạch để chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PCTN, TC, cụ thể:

- + Kế hoạch công tác PCTN, TC.
- + Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC.
- + Kế hoạch thanh tra việc chấp hành pháp luật về PCTN, TC.
- + Kế hoạch kiểm tra hoặc tự kiểm tra nội bộ việc chấp hành pháp luật về PCTN, TC.
- + Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của viên chức.
- + Kế hoạch kê khai và công khai tài sản, thu nhập.
- + Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, áp dụng tiêu chuẩn ISO trong quản lý hành chính.
- + Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, TC.

+ Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC; các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy Khánh Hòa, Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh Khánh Hòa.

- Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030, Quyết định số 2794/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích trong đơn vị; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN, TC theo quy định.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC; tiếp tục nâng cao năng lực, đổi mới phong cách thức, phương pháp chỉ đạo để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng

đội ngũ viên chức làm công tác PCTN, TC đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC.

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, TC

2.1 Công tác tuyên truyền, phổ biến

Xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, TC gắn với việc phát huy dân chủ ở cơ sở, chăm lo đời sống của Nhân dân và thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị *về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.

a) Nội dung tuyên truyền, phổ biến trọng tâm

- Các quy định về nêu gương của đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, như: Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư *về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*, Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII *về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới*; đề cao sự gương mẫu, nói đi đôi với làm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan trong công tác PCTN, TC.

- Các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN, TC gồm:

+ Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí.

+ Kết luận Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI) về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí.

+ Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản.

+ Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

+ Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí.

+ Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

+ Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

+ Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

+ Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, TC.

+ Quy định số 114-Qđi/TW ngày 11/7/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực và PCTNTC trong công tác cán bộ.

+ Quy định số 116-Qđi/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTNTC.

+ Các Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác PCTN giai đoạn 2012-2022.

+ Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực.

+ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

+ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 07/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

+ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

+ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

+ Kế hoạch số 2163/KH-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

b) Đối tượng tuyên truyền

Viên chức và người lao động trong cơ quan.

c) Hình thức tuyên truyền

Thông qua các buổi sinh hoạt chi bộ, họp giao ban hàng tuần, họp toàn cơ quan, trên trang thông tin điện tử của cơ quan, Hệ thống quản lý văn bản E-Office....

2.2 Việc đưa nội dung PCTNTC vào giảng dạy

Không thực hiện.

3. Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTNTC

Thực hiện việc kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTNTC phải tuân thủ về trình tự, thủ tục, nội dung theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4. Công tác kiểm tra, theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTNTC

Không thực hiện..

5. Công tác xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTNTC

Không thực hiện.

6. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan

6.1. Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan

- Tổ chức thực hiện công khai, minh bạch về các hoạt động của cơ quan, đơn vị. Thời gian, hình thức và nội dung công khai được thực hiện theo quy định tại Mục 1 Chương II Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các quy định pháp luật khác có liên quan; trong đó, phải công khai, minh bạch về các nội dung sau:

+ Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức và người lao động.

+ Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

+ Công tác tổ chức cán bộ; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

+ Thủ tục hành chính.

+ Việc thực hiện các chính sách, pháp luật khác (*nhu: Ngân sách nhà nước; mua sắm công và xây dựng cơ bản; quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý, sử*

dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ; hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, ...) mà theo quy định của pháp luật phải công khai, minh bạch.

- Thủ trưởng cơ quan chủ động tham mưu UBND tỉnh về việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

6.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Xây dựng và thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; công khai kết quả thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định thường xuyên rà soát để kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Thực hiện nghiêm việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trên nguyên tắc công khai, dân chủ và đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn, đảm bảo hiệu quả hoạt động; có cơ chế và phân công giám sát việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn tại cơ quan.

- Tiến hành kiểm tra việc chấp hành quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ và kịp thời xử lý đối với người có hành vi vi phạm (*theo quy định tại Mục 2 Chương II Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018*).

6.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức.

a) Thực hiện quy tắc ứng xử

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 21- CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc *đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*; Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành *Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước*; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành *Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương*; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về *tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp*; kết hợp với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.

- Tiến hành kiểm tra, rà soát, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên (nhất là cán bộ, lãnh đạo quản lý), xử lý trách nhiệm của người đứng đầu nếu để xảy ra tình trạng nêu trên.

b) Việc tặng quà và nhận quà tặng

- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng theo quy định tại Điều 22 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Mục II Chương IV Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng*.

- Không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc cơ quan mình giải quyết hoặc quản lý.

6.4. Kiểm soát xung đột lợi ích

- Thực hiện việc kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng*.

- Theo dõi, rà soát xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan; tiến hành kiểm tra, kiểm soát xung đột lợi ích theo định và kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm về xung đột lợi ích; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện quy định về kiểm soát xung đột lợi ích tại cơ quan, đơn vị (*lồng ghép trong báo cáo công tác PCTN định kỳ*).

6.5. Chuyển đổi vị trí công tác của viên chức

Ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan hàng năm theo quy định tại Mục 4 Chương II Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Chương V Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng*, Thông tư số 03/2021/TT-TTCP ngày 30/9/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ *quy định chi tiết danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác tại Thanh tra Chính phủ và vị trí công tác trong lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tại chính quyền địa phương*.

6.6. Cải cách hành chính và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

a) Cải cách hành chính

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ *về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024* trên địa bàn tỉnh; tiếp tục thực hiện nghiêm Kết luận số 91-KL/TU ngày 18/10/2022 của Tỉnh ủy

về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, Chương trình hành động số 12823/CTr-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TU ngày 18/10/2022 của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 09/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng tham mưu chuyên môn và tổ chức các cuộc họp xử lý các công việc thường xuyên của Lãnh đạo UBND tỉnh, Quyết định số 3012/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Bộ khung nhiệm vụ cải thiện và nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công của tỉnh Khánh Hòa.

- Tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính; tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, giải quyết kịp thời các công việc của người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện việc chấm điểm, xếp hạng cải cách hành chính của các cơ quan, theo Quy chế của UBND tỉnh Khánh Hòa.

- Áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan.

b) Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ Ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh thanh toán trực tuyến các khoản phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính trong thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định. Tích cực chuyển đổi số hóa các hoạt động; niêm yết các giải pháp ứng dụng, thanh toán không dùng tiền mặt; tuyên truyền, vận động khách hàng thanh toán không dùng tiền mặt; hướng dẫn và khuyến khích người dân nộp ngân sách sử dụng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt qua ngân hàng...

- Tiếp tục thực hiện trả lương qua tài khoản theo quy định.

6.7. Thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm việc kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai và công khai bản kê khai theo các quy định của Đảng, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Chủ động triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” theo Kế hoạch số 2032/KH-TTTP ngày 08/9/2023 của Thanh tra Chính phủ, Công văn số 10818/UBND-NC ngày 19/10/2023 của UBND tỉnh.

7. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTNTC

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong PCTNTC nêu tại Chương IV Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Mục 1 Chương X Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng*.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tiêu cực, tham nhũng; kịp thời chuyển cơ quan điều tra đối với các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực; thực hiện tốt việc bảo vệ, khen thưởng đối với người tố cáo, tố giác hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Báo cáo kết quả về các nội dung: Việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực; việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tam nhũng trong cơ quan do mình quản lý, phụ trách; gửi về Sở Nội vụ và Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp.

8. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

8.1. Công tác kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra nội bộ việc: Chấp hành pháp luật về PCTNTC trong hoạt động của cơ quan.

Đối tượng và thời gian kiểm tra phải cụ thể, rõ ràng, trong đó phải có ít nhất 04 nội dung sau:

- Công khai, minh bạch.
- Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ.
- Thực hiện nhiệm vụ, công vụ, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.
- Kiểm soát xung đột lợi ích của viên chức, người lao động,

8.2. Công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, giải quyết phản ánh, khiếu nại, tố cáo

- Tổ chức tiến hành giám sát, kiểm tra theo thẩm quyền đối với việc: Thực hiện kế hoạch công tác PCTNTC; thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTNTC. Tập trung kiểm tra

trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về PCTNTC, nhất là: Công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trong các lĩnh vực (*quy hoạch, sử dụng đất; đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư, dự án đầu tư; tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức...*). Quá trình kiểm tra, thanh tra phải đảm bảo hiệu lực, hiệu quả; tránh chông chéo, hình thức, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước theo Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 10/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý kịp thời vụ việc tham nhũng, tiêu cực (*nhất là các vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh theo dõi, chỉ đạo, dư luận xã hội quan tâm*); kịp thời chuyển cơ quan điều tra đối với các vụ việc có dấu hiệu tội phạm được phát hiện qua thanh tra để xem xét xử lý theo quy định của pháp luật; triệt để thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt; kiên quyết khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”, “tham nhũng vặt”, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong công tác PCTNTC.

- Bảo vệ người tố cáo, phản ánh, kiến nghị, cung cấp thông tin về những biểu hiện tham nhũng, tiêu cực của viên chức; kịp thời phát hiện làm rõ và xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân có hành vi trả thù, trù dập người tố cáo; biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCTNTC.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch công tác PCTNTC, việc chấp hành pháp luật về PCTNTC trong hoạt động của cơ quan; đối tượng và thời gian thanh tra, kiểm tra phải cụ thể, rõ ràng; trong đó phải có ít nhất 04 nội dung sau:

- + Công khai, minh bạch.
- + Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ.
- + Thực hiện nhiệm vụ, công vụ, quy tắc ứng xử của viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.
- + Kiểm soát xung đột lợi ích của viên chức, người lao động trong cơ quan.

9. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

Không thực hiện.

10. Phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các cơ quan báo chí trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC

Không thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các phòng chuyên môn, viên chức và người lao động nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Thời gian thực hiện: trong năm 2024.

- Phòng Tài chính- Tổng hợp kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch công tác PCTNTC năm 2024 và báo cáo kết quả công tác PCTNTC định kỳ đúng quy định, gửi về Thanh tra tỉnh để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Thanh tra tỉnh;
- Phó Giám đốc;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu Văn thư.

GIÁM ĐỐC

Quách Thanh Sơn